

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY XUYỀN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2021/HNGĐ-ST.

Ngày: 14/7/2021.

V/v “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYỀN, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Đình Lục.

2. Bà Hứa Thị Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo - Thư ký Tòa án.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 87/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXX-ST ngày 10/6/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2021/HNGĐ-ST ngày 25/6/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Văn Thị Quỳnh Ch, sinh năm 1972; Địa chỉ: Khối phố X, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. *(Có mặt)*

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thế X, sinh năm 1970; Địa chỉ: Khối phố X, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 19/4/2021, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn là bà Văn Thị Quỳnh Ch trình bày: Bà và ông Nguyễn Thế X tổ chức đám cưới và chung sống với nhau từ năm 1991 nhưng không đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do ông X ngoại tình, thường xuyên bạo hành vợ. Gia đình đã khuyên nhủ nhiều nhưng ông X vẫn không thay đổi. Bà nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn với ông X.

Về con chung: Bà và ông X có 04 con chung tên Nguyễn Thế H, sinh năm 1992; Nguyễn Thị M, sinh năm 1994; Nguyễn Thế Đ, sinh năm 2001 và Nguyễn Thế Ph, sinh năm 2002. Các con đã trưởng thành nên bà không yêu của Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là ông Nguyễn Thế X cố tình trốn tránh, không có văn bản trả lời ý kiến về việc khởi kiện của nguyên đơn, không tham gia các

phiên tòa mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án. Do ông X không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: ông Nguyễn Thế X vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai mặc dù đã được triệu tập hợp lệ. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông X theo qui định tại điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Văn Thị Quỳnh Ch và ông Nguyễn Thế X đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại điều 5, 6 và 7 Luật hôn nhân gia đình năm 1987 nhưng ông bà không đăng ký kết hôn. Ông X và bà Ch tổ chức đám cưới và chung sống với nhau từ năm 1991. Do ông X và bà Ch không đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân của bà Ch và ông X không được pháp luật thừa nhận. Trong quá trình chung sống, giữa ông X và bà Ch thường phát sinh mâu thuẫn nên bà Ch xin ly hôn ông X. Do đó HĐXX không công nhận ông Nguyễn Thế X và bà Văn Thị Quỳnh Ch là vợ chồng.

[3] *Về con chung*: ẽng Nguyễn Thế X và bà Văn Thị Quỳnh Ch có 04 con chung tên Nguyễn Thế H, sinh năm 1992; Nguyễn Thị M, sinh năm 1994; Nguyễn Thế Đ, sinh năm 2001 và Nguyễn Thế Ph, sinh năm 2002. Các con đã trưởng thành.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] *Về án phí*: Bà Văn Thị Quỳnh Ch phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 9, 14, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận ông Nguyễn Thế X và bà Văn Thị Quỳnh Ch là vợ chồng.

Về án phí: Bà Văn Thị Quỳnh Ch phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 4937 ngày 28/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/7/2021).

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND huyện Duy Xuyên
- CCTHADS huyện Duy Xuyên.
- Các đương sự.
- Lưu HS –AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Minh Phượng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND huyện Duy Xuyên
- Chi cục THADS huyện Duy Xuyên.
- Các đương sự.
- Lưu HS –AV.
- UBND xã Duy Hải.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Minh Phượng

Các Hội thẩm nhân dân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Các Hội thẩm nhân dân **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**